

Số: /KH-UBND

Phú Thọ, ngày tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 6 trung học cơ sở và lớp 10 trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh năm học 2023-2024

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học, ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT);

2. Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT, ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT; Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/2/2018 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT (sau đây gọi chung là Quy chế 11);

3. Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên, ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT, ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT, ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi, bổ sung Điều 23 và Điều 24 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên (sau đây gọi là Quy chế 06);

4. Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT, ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (sau đây gọi là Quy chế 01);

5. Căn cứ Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc quy định cụ thể hóa Điều 18 và Điều 20 của Thông tư 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Quyết định số 839/QĐ-UBND ngày 18/4/2018 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1, Điều 2, bãi bỏ Điều 3 trong Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc quy định cụ thể hóa Điều 18 và Điều 20 của Thông tư 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

6. Căn cứ Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và vốn ngân sách nhà nước năm 2023.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Góp phần thực hiện tốt mục tiêu giáo dục: Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong các cơ sở giáo dục trung học;

2. Đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS và công tác phân luồng sau THCS.

3. Công tác tuyển sinh đảm bảo an toàn, chính xác, công bằng, khách quan, đúng quy chế, đúng kế hoạch.

III. NỘI DUNG

1. Tuyển sinh lớp 6 THCS (không kể các trường PTDTNT THCS)

Việc tuyển sinh vào lớp 6 trường THCS và trường phổ thông có cấp THCS (gọi chung là trường THCS) thực hiện theo Quy chế 11.

a) Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

Trường hợp cơ sở giáo dục có số học sinh đăng ký dự tuyển vào lớp 6 nhiều hơn chỉ tiêu được giao có thể tuyển sinh theo phương án: Kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh. Khuyến khích các huyện, thị, thành triển khai thí điểm mở các lớp tự chủ chất lượng cao để tuyển sinh.

b) Địa bàn, chỉ tiêu tuyển sinh: Phòng GD&ĐT căn cứ vào tình hình đội ngũ, cơ sở vật chất và điều kiện thực tế tham mưu cho UBND cấp huyện ban hành quyết định giao chỉ tiêu tuyển sinh và quy định địa bàn tuyển sinh cho từng trường THCS; đảm bảo tối đa số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, trong độ tuổi quy định và có đủ hồ sơ hợp lệ vào học lớp 6 THCS theo chỉ tiêu của UBND tỉnh giao.

c) Thời gian tuyển sinh: Hoàn thành công tác tuyển sinh vào lớp 6 THCS xong trước 31/7/2023.

2. Tuyển sinh lớp 6 THCS các trường PTDTNT THCS

a) Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

b) Phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh: Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh được UBND tỉnh giao, UBND huyện quyết định phân bổ chỉ tiêu cho các đơn vị cấp xã và các thôn, xóm, khu cho trường PTDTNT THCS.

c) Địa bàn tuyển sinh: Trường PTDTNT THCS mang tên huyện nào thì tuyển sinh học sinh ở huyện đó. Học sinh không trúng tuyển vào trường PTDTNT THCS, được đăng ký dự tuyển vào một trường THCS của huyện đó.

d) Điểm xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển

Các phòng GD&ĐT xây dựng trong kế hoạch tuyển sinh, trình UBND huyện phê duyệt để làm căn cứ chỉ đạo thực hiện.

đ) Thời gian tuyển sinh: Công tác tuyển sinh vào lớp 6 các trường PTDTNT THCS hoàn thành trước khi tuyển sinh vào lớp 6 các trường THCS còn lại trên địa bàn.

Các nội dung khác thực hiện theo Quy chế 01; Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc quy định cụ thể hóa Điều 18 và Điều 20 của Thông tư 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Quyết định số 839/QĐ-UBND ngày 18/4/2018 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1, Điều 2, bãi bỏ Điều 3 trong Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc quy định cụ thể hóa Điều 18 và Điều 20 của Thông tư 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

3. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT

a) Chỉ tiêu tuyển sinh

- Căn cứ chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của UBND tỉnh¹, Sở GD&ĐT quyết định giao chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 cho từng trường THPT, trường phổ thông có cấp THPT phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên nhà trường, điều kiện kinh tế xã hội địa phương và quy hoạch phát triển mạng lưới, loại hình trường lớp của tỉnh.

- Năm học 2023-2024 tiếp tục triển khai thí điểm các lớp tự chủ chất lượng cao ở Trường THPT Chuyên Hùng Vương và các trường THPT công lập khác ở nơi có điều kiện.

Ghi chú: Đối với Trường PTDTNT THCS&THPT Yên Lập không tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024.

b) Tuyển thẳng

- Tuyển thẳng vào lớp 10 các trường THPT (trừ Trường THPT Chuyên Hùng Vương, Trường PTDTNT tỉnh) đối với những học sinh thuộc các đối tượng sau:

+ Học sinh trường PTDTNT THCS các huyện Thanh Sơn, Tân Sơn, Yên Lập, Đoan Hùng;

+ Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người;

+ Học sinh khuyết tật;

+ Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về: văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao; cuộc thi khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh trung học;

+ Học sinh đạt giải Nhất trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh.

+ Học sinh có chứng chỉ tiếng Anh IELTS học thuật (IELTS Academic) từ 6.5 trở lên hoặc các chứng chỉ quốc tế khác được quy đổi tương đương chứng chỉ tiếng Anh IELTS học thuật (IELTS Academic) từ 6.5 trở lên như TOEIC bốn kỹ năng (đạt từ 770 điểm), TOEFL ITP (đạt từ 560 điểm), TOEFL iBT (đạt từ 78 điểm), TOEFL Junior (đạt từ 880 điểm), Cambridge Assessment English (đạt từ 180 điểm).

¹ Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh.

- Tuyển thẳng vào lớp 10 Trường THPT Chuyên Hùng Vương đối với các học sinh đạt giải Nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 các môn văn hóa cấp tỉnh (Học sinh đạt giải Nhất môn nào được tuyển thẳng vào lớp chuyên môn đó).

- Tuyển thẳng vào lớp 10 Trường PTDTNT tỉnh các đối tượng sau:

+ Học sinh đạt giải Nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 các môn văn hóa cấp tỉnh;

+ Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người;

+ Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng tuyển sinh đạt giải cấp quốc gia trở lên về: văn hóa; văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học;

+ Học sinh có chứng chỉ tiếng Anh IELTS học thuật (IELTS Academic) từ 6.5 trở lên hoặc các chứng chỉ quốc tế khác được quy đổi tương đương chứng chỉ tiếng Anh IELTS học thuật (IELTS Academic) từ 6.5 trở lên như TOEIC bốn kỹ năng (đạt từ 770 điểm), TOEFL ITP (đạt từ 560 điểm), TOEFL iBT (đạt từ 78 điểm), TOEFL Junior (đạt từ 880 điểm), Cambridge Assessment English (đạt từ 180 điểm).

Chú ý: Học sinh được tuyển thẳng vào trường nào phải thuộc đối tượng tuyển sinh và đáp ứng điều kiện đăng ký dự tuyển của trường đó.

c) Chế độ ưu tiên trong tuyển sinh vào lớp 10 THPT, Trường PTDTNT tỉnh Phú Thọ (không kể Trường THPT Chuyên Hùng Vương)

- Cộng **2,0** điểm cho nhóm đối tượng 1, bao gồm:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

+ Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;

+ Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng 8 năm 1945.

- Cộng **1,5** điểm cho nhóm đối tượng 2, bao gồm:

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

+ Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

- Cộng **1,0** điểm cho nhóm đối tượng 3, bao gồm:

+ Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;

- + Người dân tộc thiểu số;
- + Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành.

Chú ý: Học sinh thuộc các đối tượng ưu tiên khác nhau thì chỉ được cộng điểm ưu tiên ở đối tượng có mức điểm ưu tiên cao nhất.

d) Chế độ khuyến khích trong tuyển sinh vào lớp 10 THPT, Trường PTDTNT tỉnh Phú Thọ và các lớp chất lượng cao của Trường THPT Chuyên Hùng Vương:

- Cộng **2,0** điểm cho đối tượng học sinh đạt giải Nhì trở lên trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh hoặc Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh; học sinh có chứng chỉ tiếng Anh IELTS học thuật (IELTS Academic) từ 5.5 trở lên hoặc các chứng chỉ quốc tế khác được quy đổi tương đương chứng chỉ tiếng Anh IELTS học thuật (IELTS Academic) từ 5.5 trở lên như TOEIC bốn kỹ năng (đạt từ 600 điểm), TOEFL ITP (đạt từ 500 điểm), TOEFL iBT (đạt từ 46 điểm), TOEFL Junior (đạt từ 845 điểm), Cambridge Assessment English (đạt từ 170 điểm).

- Cộng **1,5** điểm cho đối tượng học sinh đạt giải Ba trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh hoặc Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh; học sinh có chứng chỉ tiếng Anh IELTS học thuật (IELTS Academic) từ 5.0 trở lên hoặc các chứng chỉ quốc tế khác được quy đổi tương đương chứng chỉ tiếng Anh IELTS học thuật (IELTS Academic) từ 5.0 trở lên như TOEIC bốn kỹ năng (đạt từ 550 điểm), TOEFL ITP (đạt từ 484 điểm), TOEFL iBT (đạt từ 41 điểm), TOEFL Junior (đạt từ 815 điểm), Cambridge Assessment English (đạt từ 160 điểm).

- Cộng **1,0** điểm cho đối tượng học sinh đạt giải Khuyến khích/giải Tư trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh hoặc Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh; học sinh có chứng chỉ tiếng Anh IELTS học thuật (IELTS Academic) từ 4.5 trở lên hoặc các chứng chỉ quốc tế khác được quy đổi tương đương chứng chỉ tiếng Anh IELTS học thuật (IELTS Academic) từ 4.5 trở lên như TOEIC bốn kỹ năng (đạt từ 500 điểm), TOEFL ITP (đạt từ 467 điểm), TOEFL iBT (đạt từ 36 điểm), TOEFL Junior (đạt từ 780 điểm), Cambridge Assessment English (đạt từ 150 điểm).

Chú ý: Học sinh thuộc các đối tượng khuyến khích khác nhau thì chỉ được cộng điểm khuyến khích ở đối tượng có mức điểm khuyến khích cao nhất.

đ) Phương thức tuyển sinh:

- Đối với Trường THPT Chuyên Hùng Vương, Trường PTDTNT tỉnh và các trường THPT công lập: Thi tuyển.

- Đối với các trường tư thục: Tuyển sinh theo một trong các phương thức sau

- + Thi tuyển như đối với các trường công lập;
- + Xét tuyển (theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT);
- + Phương thức tuyển sinh riêng của trường.

(Các trường THPT tư thục xây dựng kế hoạch tuyển sinh trình Giám đốc Sở GD&ĐT phê duyệt trước khi thực hiện).

e) Môn thi

- Thí sinh dự thi vào lớp 10 các trường THPT công lập, Trường PTDTNT tỉnh và Trường THPT Chuyên Hùng Vương thi các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.

+ Môn Ngữ văn thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài 120 phút;

+ Môn Toán thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận, thời gian làm bài 120 phút;

+ Môn Tiếng Anh thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận, thời gian làm bài 90 phút.

- Thí sinh dự thi vào các lớp chuyên của Trường THPT Chuyên Hùng Vương thi thêm môn thứ 4 (môn chuyên), thời gian làm bài 150 phút. Cụ thể như sau:

Lớp	Môn chuyên
Chuyên Toán	Toán (dành cho chuyên Toán)
Chuyên Vật lí	Vật lí
Chuyên Hóa học	Hóa học
Chuyên Sinh học	Sinh học
Chuyên Tin học	Toán (dành cho chuyên Tin học)
Chuyên Ngữ văn	Ngữ văn (dành cho chuyên Ngữ văn)
Chuyên Lịch sử	Lịch sử
Chuyên Địa lí	Địa lí
Chuyên Tiếng Anh	Tiếng Anh (dành cho chuyên Tiếng Anh)
Chuyên Tiếng Pháp	Tiếng Anh (dành cho chuyên Tiếng Pháp)

g) Điểm xét tuyển (D_{XT})

- Đối với các trường THPT công lập, Trường PTDTNT tỉnh và lớp chất lượng cao Trường THPT Chuyên Hùng Vương:

$$D_{XT} = 2(D_T + D_V + D_A) + D_{UT} + D_{KK}$$

- Đối với các lớp chuyên của Trường THPT Chuyên Hùng Vương

$$D_{XT} = D_T + D_V + D_A + 3D_C$$

Trong đó D_T , D_V , D_A , D_C lần lượt là điểm bài thi môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh và môn chuyên; D_{UT} là điểm ưu tiên (nếu có), D_{KK} là điểm khuyến khích (nếu có).

h) Đăng ký nguyện vọng:

- Đối với Trường THPT Chuyên Hùng Vương: Mỗi học sinh đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Chuyên Hùng Vương (nếu đủ điều kiện theo quy định) được đăng ký các nguyện vọng sau:

+ Nguyện vọng 1 (NV1), nguyện vọng 2 (NV2): Đăng ký vào hai lớp chuyên ở hai môn chuyên khác nhau (nếu lịch thi hai môn chuyên không trùng nhau).

+ Nguyện vọng 3 (NV3): Đăng ký dự tuyển vào lớp chất lượng cao của trường (Học sinh đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Chuyên Hùng Vương có thể chỉ đăng ký NV3 mà không cần đăng ký NV1, NV2 vào các lớp chuyên).

Ngoài các nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Chuyên Hùng Vương, học sinh được phép đăng ký dự tuyển vào Trường PTDTNT tỉnh (nếu đủ điều kiện dự tuyển) (NV4), đăng ký dự tuyển vào 01 trường THPT công lập (NV5) và 03 trường THPT tư thục trên địa bàn tỉnh (NV6, NV7, NV8).

- Đối với Trường PTDTNT tỉnh: Học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh vào các trường PTDTNT được đăng ký dự tuyển vào Trường PTDTNT tỉnh Phú Thọ (NV1). Ngoài ra học sinh được phép đăng ký dự tuyển vào 01 trường THPT công lập (NV2) và 03 trường THPT tư thục trên địa bàn tỉnh (NV3, NV4, NV5).

- Đối với các trường THPT công lập: Học sinh có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Phú Thọ được phép đăng ký dự tuyển vào 01 trường THPT công lập trên địa bàn tỉnh (NV1). Ngoài ra học sinh được phép đăng ký dự tuyển vào 03 trường THPT tư thục trên địa bàn tỉnh (NV2, NV3, NV4).

- Đối với các trường THPT tư thục: Học sinh có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Phú Thọ hoặc ngoài tỉnh (nếu có học lực, hạnh kiểm xếp loại Khá trở lên) được phép đăng ký dự tuyển vào 03 trường THPT tư thục trên địa bàn tỉnh (NV1, NV2, NV3). Nếu học sinh không trúng tuyển nguyện vọng 1 (NV1) thì được phép chuyển sang xét các nguyện vọng tiếp theo (NV2, NV3) nếu các nguyện vọng này còn chỉ tiêu.

i) Thời gian tuyển sinh: Tổ chức thi tuyển xong trước ngày 30/6/2023. Thời gian cụ thể do Sở GD&ĐT thông báo sau.

Những vấn đề khác như đối tượng tuyển sinh, địa bàn tuyển sinh đăng ký nguyện vọng, nguyên tắc xét tuyển,...thực hiện theo Quy chế 11, Quy chế 06, Quy chế 01, các quy định của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện kế hoạch tuyển sinh.

- Ban hành quyết định giao chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024 cho các trường THPT, trường phổ thông có cấp THPT; quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh của các trường THPT, PTDTNT tỉnh; hội đồng ra đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10.

- Ban hành các văn bản hướng dẫn công tác tuyển sinh; công tác coi thi, chấm thi, phúc khảo (đối với tuyển sinh THPT) và việc thực hiện kinh phí tuyển sinh cho các trường THPT, PTDTNT tỉnh; tổ chức thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

- Tiếp nhận hồ sơ của các hội đồng tuyển sinh, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, quyết định phê duyệt kết quả tuyển sinh của từng trường THPT, PTDTNT tỉnh.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh.
- Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh THPT theo quy định của pháp luật về lưu trữ.
- Tổng hợp, báo cáo kết quả tuyển sinh với UBND tỉnh và Bộ GD&ĐT theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành có liên quan

Các cơ quan: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Y tế, Điện lực Phú Thọ, Báo Phú Thọ, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh... căn cứ chức năng nhiệm vụ phối hợp với Sở GD&ĐT và UBND các huyện, thị, thành tổ chức tốt công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thị, thành

- Ban hành quyết định giao chỉ tiêu và quy định địa bàn tuyển sinh cho các trường THCS; phê duyệt kế hoạch tuyển sinh THCS, PTDTNT - THCS của địa phương.
- Phối hợp với Sở GD&ĐT chỉ đạo phòng GD&ĐT và các trường trên địa bàn tổ chức tuyển sinh theo đúng quy định.
- Tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 THCS và lớp 10 THPT năm học 2023-2024. Yêu cầu Sở GD&ĐT; các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị, thành nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời (qua Sở GD&ĐT) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- TT Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở GD&ĐT;
- Các sở, ngành liên quan;
- UBND các huyện, thị, thành;
- Công TTĐT tỉnh;
- Báo Phú Thọ, Đài PT&TH tỉnh;
- Lưu: VT, VX1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Đại Dũng